

Số: 26/2022/QĐST-HNGĐ

TP. Hưng Yên, ngày 06 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 123/2021/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2021, giữa:

**\* Nguyên đơn:** Anh Đoàn Hồng Q, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Thôn BD, xã PSN, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

**\* Bị đơn:** Chị Vũ Thị H, sinh năm 1986;

HKTĐ: Khu phố AB, phường AT, TP Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Địa chỉ: Số \*\* đường NPS, phường AT, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan** (con chung của anh Q và chị H):  
Cháu Đoàn Diễm M, sinh ngày 26/5/2012 và cháu Đoàn Hồng Q1, sinh ngày 30/11/2017, hiện cả hai con chung đang do chị H nuôi dưỡng.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Đoàn Diễm M và cháu Đoàn Hồng Q1: Anh Đoàn Hồng Q và chị Vũ Thị H (là bố, mẹ đẻ).

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 116, Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/3/2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/3/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Hồng Q và chị Vũ Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Q và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Q và chị H đều khẳng định có 02 con chung là cháu Đoàn Diễm M, sinh ngày 26/5/2012 và cháu Đoàn Hồng Q1, sinh ngày 30/11/2017. Hiện cả hai con chung đang do chị H nuôi dưỡng. Anh Q và chị H thoả thuận:

+ Chị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là cháu Đoàn Diễm M và cháu Đoàn Hồng Q1 cho đến khi cháu My, cháu Quyền đủ 18 tuổi.

+ Anh Q có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi các con chung hàng tháng, mỗi tháng là 2.000.000 đồng/ 1 cháu/ 1 tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 3/2022 cho đến khi cháu My, cháu Quyền đủ 18 tuổi.

+ Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung không ai được cản trở.

*Vì quyền lợi của con chung, anh Q, chị H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung; yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; yêu cầu hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc các con chung sau khi ly hôn.*

*Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu anh Q không thi hành đúng nghĩa vụ cấp dưỡng theo quyết định này thì phải chịu lãi theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả.*

- Về tài sản: Anh Q và chị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Q và chị H thoả thuận: Anh Q nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được đối trừ vào khoản tiền anh Q đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001015 ngày 08/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên. Anh Q đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND thành phố Hưng Yên;
- Chi cục T.H.A dân sự thành phố Hưng Yên;
- UBND xã PSN, Phù Cừ, Hưng Yên (ĐKKH số 17, ngày 15/6/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Thương**

